

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Lan A; nơi cư trú: Phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Anh Đỗ Minh T; nơi cư trú: Đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 01 năm 2021, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T có một con chung là Đỗ Minh K, sinh ngày 31/7/2016. Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thỏa thuận giao con Đỗ Minh K cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T tự thỏa thuận,

anh Đỗ Minh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Lan A 4.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2021 đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về việc nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thoả thuận chị Nguyễn Thị Lan A nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T có một con chung là Đỗ Minh K, sinh ngày 31/7/2016. Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T thoả thuận giao con Đỗ Minh K cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T tự thoả thuận, anh Đỗ Minh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Lan A 4.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2021 đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đỗ Minh T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Lan A phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị Nguyễn Thị Lan A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006893 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Lan A đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 30/8/2016);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hậu